

Số: 13363 /QLD-KD
V/v đảm bảo nguồn cung dịch
truyền phục vụ điều trị

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2018

KHẨN

Kính gửi: Các công ty sản xuất, nhập khẩu dịch truyền
(Sau đây gọi tắt là Đơn vị)

Mùa hè thường là mùa cao điểm và dễ xảy ra dịch bệnh, đặc biệt là trong điều kiện thời tiết, khí hậu diễn biến thất thường, nóng ẩm mưa nhiều, muỗi và véc tơ truyền bệnh phát sinh và phát triển mạnh. Do đó, nhu cầu về sử dụng dịch truyền, nhất là các loại dịch truyền cơ bản thường tăng cao trong mùa hè.

Để đảm bảo cung ứng đầy đủ, kịp thời dịch truyền cho nhu cầu điều trị của nhân dân, Cục Quản lý Dược đề nghị Đơn vị khẩn trương báo cáo về tình hình sản xuất, cung ứng dịch truyền theo **Phụ lục đính kèm Công văn này** (file mềm **Phụ lục** được đăng tải tại: www.dav.gov.vn/Quản lý KD Dược).

Báo cáo của Đơn vị đề nghị gửi về Cục Quản lý Dược (địa chỉ : 138A Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội) theo đường công văn và gửi file điện tử (sử dụng phần mềm MS. Excel hoặc MS. Word) về địa chỉ email: qlkinhdoanh.qld@moh.gov.vn **trước ngày 20/07/2018**.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ Phòng Quản lý kinh doanh Dược, điện thoại: 024.38461525 để được hướng dẫn.

Cục Quản lý Dược thông báo để các Đơn vị biết và thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Thị Kim Tiến (để b/cáo);
- Thứ trưởng Trương Quốc Cường (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Việt Tiến (để b/cáo);
- Cục Quản lý Khám, chữa bệnh (để p/hợp);
- Công thông tin điện tử của Bộ;
- Các Phó Cục trưởng (để p/hợp chỉ đạo);
- Website Cục QLD (để đăng tải);
- Phòng Quản lý TTQCT (để p/hợp);
- Lưu VT, KD (N).

CỤC TRƯỞNG



Vũ Tuấn Cường

PHỤ LỤC

(Đính kèm Công văn số 13363/QLD-KD ngày 13...tháng 7...năm 2018)

ĐƠN VỊ BÁO CÁO

Số:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT, CUNG ỨNG DỊCH TRUYỀN

Kính gửi : Cục quản lý Dược

I. Thông tin chung:

- Loại cơ sở: ghi rõ “cơ sở sản xuất”/“cơ sở nhập khẩu”
- Tên cơ sở báo cáo:
- Địa chỉ:
- Số điện thoại: Fax:
- Người lập báo cáo:
 - Họ và tên:
 - Chức danh:
 - Số điện thoại liên hệ:

II. Báo cáo tình hình sản xuất, cung ứng thực tế:

1. Tình hình sản xuất, cung ứng thực tế năm 2017:

TT	Tên dịch truyền	Hoạt chất, nồng độ/hàm lượng	Số giấy đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu	Tên cơ sở đăng ký (đối với dịch truyền có giấy đăng ký lưu hành)	Tên cơ sở sản xuất, nước sản xuất	Tên cơ sở nhập khẩu (đối với dịch truyền nhập khẩu)	Sản lượng cung ứng trong năm 2017 (chai)						
							Công suất sản xuất tối đa/năm*	Sản lượng cung ứng thực tế				Tổng lượng cung ứng	Đánh giá khả năng cung ứng**
								Q1	Q2	Q3	Q4		

* Áp dụng đối với thuốc sản xuất tại Việt Nam.

** Ghi rõ khả năng đáp ứng nhu cầu thị trường: đủ, thừa (ghi rõ số lượng thừa) hoặc thiếu (ghi rõ số lượng thiếu).

2. Tình hình sản xuất, cung ứng thực tế 06 tháng đầu năm 2018:

TT	Tên dịch truyền	Hoạt chất, nồng độ/hàm lượng	Số giấy đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu	Tên cơ sở đăng ký (đối với dịch truyền có giấy đăng ký lưu hành)	Tên cơ sở sản xuất, nước sản xuất	Tên cơ sở nhập khẩu (đối với dịch truyền nhập khẩu)	Sản lượng cung ứng trong 06 tháng đầu năm 2018 (chai)				Số lượng tồn kho tại thời điểm báo cáo	
							Công suất sản xuất tối đa/năm*	Sản lượng cung ứng thực tế		Tổng lượng cung ứng		Đánh giá khả năng cung ứng**
								Q1	Q2			

* Áp dụng đối với thuốc sản xuất tại Việt Nam.

** Ghi rõ khả năng đáp ứng nhu cầu thị trường: đủ, thừa (ghi rõ số lượng thừa) hoặc thiếu (ghi rõ số lượng thiếu).

III. Báo cáo kế hoạch sản xuất, cung ứng dự kiến:

1. Báo cáo kế hoạch sản xuất, cung ứng dự kiến trong 06 tháng cuối năm 2018:

TT	Tên dịch truyền	Hoạt chất, nồng độ/hàm lượng	Số giấy đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu	Tên cơ sở đăng ký (đối với dịch truyền có giấy đăng ký lưu hành)	Tên cơ sở sản xuất, nước sản xuất	Tên cơ sở nhập khẩu (đối với dịch truyền nhập khẩu)	Sản lượng cung ứng dự kiến trong 6 tháng cuối năm 2018 (chai)				
							Công suất sản xuất tối đa/năm*	Sản lượng cung ứng dự kiến		Tổng lượng cung ứng dự kiến	Dự kiến khả năng cung ứng**
								Q3	Q4		

* Áp dụng đối với thuốc sản xuất tại Việt Nam.

** Ghi rõ dự kiến khả năng đáp ứng nhu cầu thị trường: đủ, thừa hoặc thiếu (ghi rõ số lượng thiếu ước tính).

2. Báo cáo kế hoạch sản xuất, cung ứng dự kiến trong năm 2019:

TT	Tên dịch truyền	Hoạt chất, nồng độ/hàm lượng	Số giấy đăng ký lưu hành hoặc số giấy phép nhập khẩu	Tên cơ sở đăng ký (đối với dịch truyền có giấy đăng ký lưu hành)	Tên cơ sở sản xuất, nước sản xuất	Tên cơ sở nhập khẩu (đối với dịch truyền nhập khẩu)	Sản lượng cung ứng dự kiến trong năm 2019 (chai)						
							Công suất sản xuất tối đa/năm*	Sản lượng cung ứng dự kiến				Tổng lượng cung ứng dự kiến	Dự kiến khả năng cung ứng**
								Q1	Q2	Q3	Q4		

* Áp dụng đối với thuốc sản xuất tại Việt Nam.

**Ghi rõ dự kiến khả năng đáp ứng nhu cầu thị trường: đủ, thừa hoặc thiếu (ghi rõ số lượng thiếu ước tính).

IV. Báo cáo các khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị:

1. Các nguy cơ có thể gây gián đoạn hoặc thiếu hụt nguồn cung:
2. Các bệnh viện có đặt hàng mà cơ sở chưa có khả năng cung ứng hoặc cung ứng chưa đủ số lượng đặt hàng
3. Các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện (từ khâu sản xuất, nhập khẩu, đăng ký, đấu thầu...) (nếu có)
4. Đề xuất các phương án để tăng nguồn cung trong trường hợp cần thiết:
 - Các nguồn dịch truyền từ nước ngoài có thể nhập khẩu vào Việt Nam
 - Các giải pháp khác

Người báo cáo

Giám đốc công ty